

Số: 3800 /SXD-HĐ

Long An, ngày 17 tháng 12 năm 2015

V/v hướng dẫn điều chỉnh chi phí nhân công và máy thi công trong dự toán xây dựng công trình

Kính gửi:

- Các Sở, Ban, Ngành tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố Tân An;
- Chủ đầu tư các công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh;
- Các tổ chức, cá nhân hoạt động xây dựng trên địa bàn tỉnh.

Căn cứ Thông tư số 01/2015/TT-BXD ngày 20/3/2015 của Bộ Xây dựng hướng dẫn xác định đơn giá nhân công trong quản lý chi phí đầu tư xây dựng (sau đây viết tắt là Thông tư số 01/2015/TT-BXD).

Căn cứ công văn số 2156/BXD- KTXD ngày 22/9/2015 của Bộ Xây dựng về việc hướng dẫn hướng dẫn thực hiện Thông tư số 01/2015/TT-BXD trong quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ theo chỉ đạo của UBND tỉnh tại công văn số 1717/VPUBND-KT ngày 30/9/2015 về việc thực hiện công văn số 2156/BXD- KTXD ngày 22/9/2015 của Bộ Xây dựng;

Theo kết luận tại Biên bản họp số 3595/BB-SXD ngày 25/11/2015 do Sở Xây dựng chủ trì về việc áp dụng lương ngày công bình quân trên địa bàn tỉnh Long An theo công văn số 2156/BXD- KTXD ngày 22/9/2015 của Bộ Xây dựng.

Sở Xây dựng Long An hướng dẫn để các tổ chức, cá nhân sử dụng bộ đơn giá hiện hành đã được công bố để lập và điều chỉnh chi phí nhân công và máy thi công trong quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình, cụ thể như sau:

I. ĐIỀU CHỈNH DỰ TOÁN XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH:

1. Quy định chung:

1.1. Đơn giá nhân công xây dựng trên địa bàn tỉnh Long An:

- Đơn giá nhân công xây dựng bình quân trên địa bàn tỉnh Long An đã được khảo sát thực tế thị trường (với bậc thợ 4/7) là 240.000 đồng/ngày.

1.2. Quy định về nhóm nhân công (*xem Phụ lục 01 đính kèm*).

1.3. Các khoản mục chi phí như: chi phí trực tiếp khác, chi phí chung, thu nhập chịu thuế tính trước, thuế giá trị gia tăng, nhà tạm tại hiện trường để ở và điều hành thi công được tính bằng định mức tỷ lệ (%) theo quy định hiện hành sau khi đã điều chỉnh các khoản mục chi phí nhân công và máy thi công theo hướng dẫn văn bản này.

1.4. Các khoản mục chi phí tính bằng định mức tỷ lệ (%) trong dự toán chi phí khảo sát xây dựng bao gồm: chi phí chung, thu nhập chịu thuế tính trước,

thuế giá trị gia tăng, chi phí lập phương án và báo cáo kết quả, chi phí chỗ ở tạm thời...được tính bằng định mức tỷ lệ (%) theo quy định tại Thông tư số 17/2013/TT-BXD ngày 30/10/2013 của Bộ Xây dựng và quy định hiện hành sau khi đã điều chỉnh các khoản mục chi phí nhân công và máy thi công theo hướng dẫn văn bản này.

2. Điều chỉnh dự toán xây dựng công trình lập trên cơ sở các bộ đơn giá xây dựng công trình đã công bố:

2.1. Điều chỉnh chi phí nhân công và máy thi công:

2.1.1. Đơn giá xây dựng công trình tỉnh Long An - Phần xây dựng công bố theo công văn số 30/SXD-XD ngày 08/01/2008; đơn giá xây dựng công trình tỉnh Long An - Phần Xây dựng (sửa đổi và bổ sung) công bố theo Quyết định số 1524/QĐ-UBND ngày 13/5/2014 của UBND tỉnh Long An: Khi áp dụng thì nhân với hệ số điều chỉnh tại Bảng 1, như sau

Bảng 1: Hệ số điều chỉnh

Chi phí nhân công K_{NC}^{DC}	4,044
Chi phí máy thi công K_{MTC}^{DC}	1,423

Lưu ý : Các hệ số chi phí điều chỉnh nhân công nêu trên áp dụng cho các loại công tác xây lắp có công nhân xây dựng thuộc **nhóm I**.

- Đối với các loại công tác xây lắp có công nhân xây dựng thuộc **nhóm II** thì sau khi áp dụng hệ số điều chỉnh nhân công tại Bảng 1, được nhân tiếp với hệ số $K_{2/1}$: **1,059**

2.1.2. Đơn giá xây dựng công trình tỉnh Long An - Phần xây dựng (bổ sung); công bố theo Quyết định số 1117/QĐ-UBND ngày 03/4/2013: Khi áp dụng thì nhân với hệ số điều chỉnh tại Bảng 2, như sau:

Bảng 2: Hệ số điều chỉnh

Chi phí nhân công K_{NC}^{DC}	1,038
Chi phí máy thi công K_{MTC}^{DC}	0,840

Lưu ý : Các hệ số chi phí điều chỉnh nhân công nêu trên áp dụng cho các loại công tác xây lắp có công nhân xây dựng thuộc **nhóm I**.

- Đối với các loại công tác xây lắp có công nhân xây dựng thuộc **nhóm II** thì sau khi áp dụng hệ số điều chỉnh nhân công tại Bảng 2, được nhân tiếp với hệ số $K_{2/1}$: **1,059**

2.1.3. Đơn giá xây dựng công trình tỉnh Long An - Phần lắp đặt công bố theo công văn số 31/SXD-XD ngày 08/01/2008; đơn giá xây dựng công trình - Phần Lắp đặt (sửa đổi và bổ sung) công bố theo Quyết định số 1524/QĐ-UBND

ngày 13/5/2014 của UBND tỉnh Long An: Khi áp dụng thì nhân với hệ số điều chỉnh tại Bảng 3, như sau:

Bảng 3: Hệ số điều chỉnh

Chi phí nhân công K_{NC}^{DC}	4,286
Chi phí máy thi công K_{MTC}^{DC}	1,718

2.1.4. Đơn giá xây dựng công trình tỉnh Long An - Phần khảo sát xây dựng; công bố theo công văn số 33/SXD-XD ngày 08/01/2008: Khi áp dụng thì nhân với hệ số điều chỉnh tại Bảng 4, như sau:

Bảng 4: Hệ số điều chỉnh

Chi phí nhân công K_{NC}^{DC}	3,836
Chi phí máy thi công K_{MTC}^{DC}	1,000

2.1.5. Đơn giá xây dựng công trình tỉnh Long An - Phần khảo sát xây dựng các công trình chuyên ngành; công bố theo công văn số 92/SXD-XD ngày 21/01/2008: Khi áp dụng thì nhân với hệ số điều chỉnh tại Bảng 5, như sau:

Bảng 5: Hệ số điều chỉnh

Chi phí nhân công K_{NC}^{DC}	8,221
Chi phí máy thi công K_{MTC}^{DC}	1,000

2.1.6. Đơn giá xây dựng công trình tỉnh Long An - Phần đơn giá sửa chữa nhà; công bố theo công văn số 32/SXD-XD ngày 08/01/2008: Khi áp dụng thì nhân với hệ số điều chỉnh tại Bảng 6, như sau:

Bảng 6: Hệ số điều chỉnh

Chi phí nhân công K_{NC}^{DC}	12,637
Chi phí máy thi công K_{MTC}^{DC}	2,206

3. Điều chỉnh dự toán công trình xây dựng lập theo bộ đơn giá dịch vụ công ích đô thị tỉnh Long An :

- Điều chỉnh dự toán xây dựng công trình : Khi áp dụng bộ đơn giá dịch vụ công ích đô thị tỉnh Long An được công bố theo Quyết định 4246/QĐ-UBND của

UBND tỉnh Long An ngày 09/12/2014 thì nhân với hệ số điều chỉnh tại Bảng 7, như sau:

Bảng 7: Hệ số điều chỉnh

Chi phí nhân công K_{NC}^{DC}	2,128
Chi phí máy thi công K_{MTC}^{DC}	0,810

II. HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN:

1. Văn bản này có hiệu lực kể từ ngày ký. Khi xác định tổng mức đầu tư, lập dự toán xây dựng công trình phải áp dụng hệ số nhân công và máy thi công theo văn bản hướng dẫn này.

2. Xử lý chuyển tiếp:

- Đối với các dự án đầu tư xây dựng công trình: chủ đầu tư đã thực hiện phê duyệt dự toán công trình và đã tổ chức đấu thầu hoặc đã ký kết hợp đồng (đối với trường hợp chỉ định thầu) trước ngày ký văn bản này ban hành thì chủ đầu tư thực hiện theo kết quả đấu thầu hoặc theo nội dung hợp đồng đã ký (đối với trường hợp chỉ định thầu).

- Đối với các dự án đầu tư xây dựng công trình chủ đầu tư đã thực hiện phê duyệt dự toán công trình nhưng chưa tổ chức đấu thầu hoặc chưa ký kết hợp đồng (đối với trường hợp chỉ định thầu) thì chủ đầu tư tổ chức lập, thẩm tra và phê duyệt lại dự toán, áp dụng các hệ số nhân công và máy thi công theo văn bản hướng dẫn này.

3. Đối với công trình, hạng mục công trình của các dự án thi công dở dang: khối lượng thực hiện kể từ ngày ban hành văn bản hướng dẫn này trở về sau được áp dụng điều chỉnh chi phí nhân công và máy thi công. Việc thực hiện điều chỉnh chỉ áp dụng đối với hợp đồng theo đơn giá điều chỉnh và hợp đồng theo thời gian khi các bên có thỏa thuận trong hợp đồng.

4. Thời điểm ban hành văn bản hướng dẫn này, giá nhiên liệu (đã có VAT):

- Giá dầu diesel 0,05 % S là: 13.510 (đồng/lít);
- Giá xăng A92 là: 17.050 (đồng/lít);
- Giá điện : 1.786 (đồng/kW).

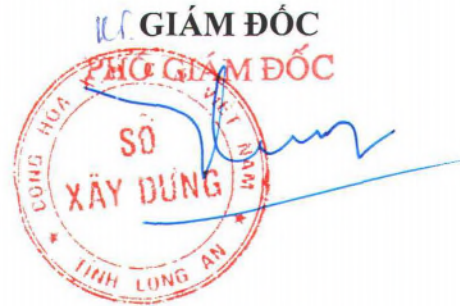
5. Đối với một số dự án đầu tư xây dựng đang áp dụng mức lương và một số khoản phụ cấp có tính đặc thù riêng do cơ quan có thẩm quyền cho phép thì tiếp tục thực hiện cho đến khi kết thúc đầu tư xây dựng đưa dự án vào khai thác sử dụng.

Văn bản hướng dẫn này thay thế văn bản hướng dẫn số 1800/SXD-HĐ ngày 01/7/2015 của Sở Xây dựng về việc hướng dẫn thực hiện theo Thông tư số 01/2015/TT-BXD.

Trong quá trình thực hiện nếu có gì vướng mắc đề nghị các Sở, Ban, Ngành của tỉnh; UBND các huyện, thành phố Tân An, thị xã Kiến Tường, các chủ đầu tư và tổ chức, cá nhân hoạt động xây dựng trên địa bàn tỉnh Long An phản ánh bằng văn bản về Sở Xây dựng để nghiên cứu, phối hợp giải quyết. /.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ Xây dựng (để báo cáo);
- UBND tỉnh (để báo cáo);
- Ban Giám đốc Sở ;
- Các phòng và đơn vị trực thuộc Sở XD;
- Công bố Website Sở Xây dựng;
- Lưu: VT.



Nguyễn Văn Hùng

PHỤ LỤC SỐ 01

NHÓM NHÂN CÔNG THEO THÔNG TƯ 01/2015/TT-BXD NGÀY 20/3/2015

(Kèm theo văn bản số: 3800/SXD-HĐ ngày 17 / 12 /2015

của Sở Xây dựng tỉnh Long An).

NHÓM I:

- Mộc, nề, sắt; bê tông, cốt pha, hoàn thiện, đào đất, đắp đất.
- Khảo sát xây dựng (bao gồm cả đo đạc xây dựng);
- Vận hành các loại máy xây dựng (máy làm đất, máy đầm, máy nâng hạ, máy khoan, máy đóng ép cọc, máy bơm, máy hàn...)

NHÓM II: Các công tác không thuộc nhóm I